

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Doãn

Ông Lê Nam Văn

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. (Ban hành kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án),

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST- DS ngày 28 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Ông Lê Sỹ Th – sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị O – sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Từ ngày 11/10/2018 đến 26/6/2020, ông Lê Sỹ Th và bà Nguyễn Thị O thiết lập 10 khoản vay với số tiền 227.490.000đồng, các giấy vay tiền đều thể hiện thời hạn trả nhưng không thỏa thuận lãi suất, do bà O trình bày có hoàn cảnh khó khăn

nên ông Th và bà O thống nhất thỏa thuận. Toàn bộ số tiền nợ trên ông Th chỉ yêu cầu bà O trả số tiền 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và rút yêu cầu tính lãi suất. Số tiền nợ 150.000.000đồng bà O có trách nhiệm trả cho ông Th trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày 11/8/2022 đến hết ngày 11/8/2023. Về lãi suất ông Th rút yêu cầu nên đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi suất của ông Th đối với bà O.

Trường hợp bà O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ông Th theo thời hạn như các bên đã thỏa thuận, thì ông Th có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự đề thi hành. Ngoài số tiền nợ gốc phải thanh toán thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian thi chậm thi hành án;

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị O thuộc diện đối tượng người cao tuổi nên được miễn nghĩa vụ nộp tiền án phí dân sự có giá ngạch. Đối với số tiền nộp tạm ứng án phí là 6.711.000đ được trả lại cho ông Th, theo biên lai số: AA/2021/0008861 ngày 25/3/ 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H,

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện H;
- THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi